Sign In

CHÍNH PHỦ
Số: 81/2002/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2002

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 09 tháng 06 năm 2000;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ về tổ chức khoa học và công nghệ; cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ; tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; một số biện pháp bảo đảm phát triển khoa học và công nghệ; hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ; quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoạt động khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, khoa

học kỹ thuật và công nghệ.

2. Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài hoạt động khoa học và công nghệ trên lãnh thổ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trong trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác với quy định của Nghị định này thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

Chương II

TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, CÁ NHÂN HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Mục 1. TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 3. Quy hoạch hệ thống tổ chức khoa học và công nghệ

1. Bộ Khoa học và Công nghệ căn cứ vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng và kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ của từng thời kỳ, xây dựng quy hoạch hệ thống tổ chức nghiên cứu và phát triển trong cả nước trình Chính phủ quyết định.

2. Tổ chức nghiên cứu và phát triển được thành lập theo quy định tại Điều 10 và Điều 11 của Luật Khoa học và Công nghệ, được chọn tên gọi, nhưng phải bảo đảm tên gọi phù hợp với hình thức tổ chức, chức năng, lĩnh vực hoạt động chủ yếu của tổ chức đó. Bộ Khoa học và Công nghệ quy định cụ thể về tên gọi của từng loại tổ chức nghiên cứu và phát triển.

3. Tổ chức, cá nhân thành lập tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ theo quy định tại Điều 13 của Luật Khoa học và Công nghệ dưới hình thức tổ chức dịch vụ công hoặc doanh nghiệp dịch vụ khoa học và công nghệ theo Luật Doanh nghiệp.

Điều 4. Điều kiện thành lập tổ chức nghiên cứu và phát triển, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ

Tổ chức nghiên cứu và phát triển, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ được thành lập khi có các điều kiện sau đây:

1. Có mục tiêu, phương hướng hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật;

2. Có Điều lệ tổ chức và hoạt động;

3. Có đủ số lượng, cơ cấu trình độ cần thiết về nhân lực khoa học và công nghệ, kể cả nhân lực kiêm nhiệm; có trụ sở, cơ sở vật chất - kỹ thuật đủ khả năng triển khai hoạt động khoa học và công nghệ phù hợp với Điều lệ của tổ chức đó.

Bộ Khoa học và Công nghệ quy định cụ thể những điều kiện thành lập cho từng loại hình tổ chức nghiên cứu và phát triển, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ.

Điều 5. Thẩm quyền thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể tổ chức nghiên cứu và phát triển

1. Chính phủ thành lập tổ chức nghiên cứu và phát triển cấp quốc gia.

2. Thủ tướng Chính phủ quyết định hoặc uỷ quyền cho Bộ trưởng, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập tổ chức nghiên cứu và phát triển cấp bộ, cấp tỉnh.

3. Việc thành lập tổ chức nghiên cứu và phát triển trong hệ thống của Quốc hội, Toà án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao thực hiện theo Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Toà án nhân dân, Luật Tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân.

4. Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương quyết định thành lập tổ chức nghiên cứu và phát triển phù hợp với Điều lệ của tổ chức mình.

5. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập tổ chức nghiên cứu và phát triển cấp cơ sở.

6. Người đứng đầu tổ chức nghiên cứu và phát triển cấp bộ, cấp tỉnh, tổ chức nghiên cứu và phát triển của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương; doanh nghiệp, trường đại học, bệnh viện của Nhà nước được quyết định thành lập tổ chức nghiên cứu và phát triển cấp cơ sở sau khi có sự chấp thuận của cấp trên quản lý trực tiếp.

7. Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội không thuộc quy định tại khoản 4 của Điều này, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức, cá nhân được thành lập tổ chức nghiên cứu và phát triển cấp cơ sở theo quy định của Nghị định này.

8. Người có thẩm quyền thành lập tổ chức nghiên cứu và phát triển có quyền quyết định sáp nhập, chia tách, giải thể tổ chức nghiên cứu và phát triển đó.

Điều 6. Đăng ký hoạt động của tổ chức nghiên cứu và phát triển, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ

1. Tổ chức nghiên cứu và phát triển, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ phải đăng ký hoạt động và chỉ được tiến hành các hoạt động khoa học và công nghệ sau khi đã được đăng ký. Sau 12 tháng kể từ ngày được đăng ký, nếu tổ chức không hoạt động thì đăng ký hết hiệu lực. Trong quá trình hoạt động, nếu có sự thay đổi về lĩnh vực hoạt động thì phải làm thủ tục đăng ký bổ sung.

2. Việc đăng ký hoạt động của các tổ chức nghiên cứu và phát triển, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ được quy định như sau:

a) Các tổ chức nghiên cứu và phát triển quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 5 của Nghị định này và tổ chức nghiên cứu và phát triển có vốn của nước ngoài đăng ký hoạt động tại Bộ Khoa học và Công nghệ;

b) Tổ chức nghiên cứu và phát triển không quy định tại điểm a của khoản này đăng ký hoạt động tại Sở Khoa học và Công nghệ nơi đặt trụ sở chính của tổ chức đó;

c) Tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ có vốn của nước ngoài đăng ký hoạt động tại Bộ Khoa học và Công nghệ; tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ công đăng ký tại Sở Khoa học và Công nghệ nơi đặt trụ sở chính của tổ chức đó.

Điều 7. Hồ sơ đăng ký hoạt động của tổ chức nghiên cứu và phát triển, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ

Hồ sơ đăng ký hoạt động của tổ chức nghiên cứu và phát triển, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ bao gồm:

1. Đơn đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ;

2. Quyết định thành lập, trừ trường hợp cá nhân tự thành lập tổ chức khoa học và công nghệ;

3. Điều lệ tổ chức và hoạt động;

4. Lý lịch khoa học của giám đốc; điều kiện về nhân lực khoa học và công nghệ, cơ sở vật chất - kỹ thuật; trụ sở của tổ chức.

Điều 8. Cấp đăng ký hoạt động cho tổ chức nghiên cứu và phát triển, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ

Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, cấp đăng ký hoạt động cho tổ chức nghiên cứu và phát triển, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ. Trong trường hợp không đồng ý cấp đăng ký, phải trả lời bằng văn bản nói rõ lý do. Tổ chức, cá nhân xin đăng ký hoạt động cho tổ chức nghiên cứu và phát triển, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung kê khai trong hồ sơ theo quy định tại Điều 4 và Điều 7 của Nghị định này.

Điều 9. Quyền tự chủ của tổ chức nghiên cứu và phát triển

Các tổ chức nghiên cứu và phát triển của Nhà nước có quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về các hoạt động của tổ chức mình theo quy định tại Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2002 về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu và các quy định khác của pháp luật hiện hành.

Điều 10. Liên kết, liên doanh, nhận tài trợ

1. Tổ chức khoa học và công nghệ được:

a) Hợp tác với tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước để tiến hành hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật;

b) Liên kết, liên doanh, ký kết các hợp đồng hợp tác kinh doanh; góp vốn với tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước để tiến hành sản xuất - kinh doanh theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức sản xuất - kinh doanh các sản phẩm là kết quả nghiên cứu và phát triển hoặc các dịch vụ khoa học và công nghệ gắn với chức năng, nhiệm vụ và chuyên môn của mình. Trường hợp thành lập doanh nghiệp phải tuân theo các quy định của pháp luật.

2. Tổ chức khoa học và công nghệ được nhận tài trợ của tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế để tiến hành hoạt động khoa học và công nghệ thuộc các lĩnh vực khoa học và công nghệ nhưng không được gây phương hại đến an ninh, quốc phòng, vi phạm các quy định tại Điều 8 của Luật Khoa học và Công nghệ và các quy định khác của pháp luật.

Mục 2. CÁ NHÂN HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ